

HOẠT ĐỘNG THỐNG KÊ VÀ VAI TRÒ CỦA THÔNG TIN THỐNG KÊ

Phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý và điều hành các hoạt động kinh tế - xã hội của trung ương - Các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương

Hoàng Đức Chúng*

Như Lê Nin đã nói: “*Thống kê kinh tế - xã hội là một trong những công cụ sắc bén để nhận thức xã hội*”. Và theo khoản 1 Điều 3 Luật Thống kê Quốc hội khoá XII quy định: “*Hoạt động thống kê là điều tra, báo cáo tổng hợp phân tích và công bố các thông tin phản ánh bản chất và tính quy luật của các thông tin kinh tế xã hội, trong điều kiện không gian và thời gian cụ thể do tổ chức thống kê nhà nước tiến hành*”. Đó là quá trình thống nhất biện chứng giữa các khâu thu thập, xử lý, phân tích và phổ biến thông tin một trong các khâu này triển khai không hoàn chỉnh đều ảnh hưởng đến tính đồng bộ và hiệu quả của hoạt động của thống kê.

Vì vậy, trong suốt chặng đường lịch sử 65 năm xây dựng và phát triển của ngành Thống kê Trung ương Đảng, Chính phủ rất coi trọng công tác Thống kê, vì nó là công cụ giúp Trung ương Đảng và Chính phủ quản lý Nhà nước, quản lý nền kinh tế kế hoạch hoá. Từ sự quan tâm đó tại Hội nghị tổng kết 5 năm xây dựng ngành Thống kê Việt Nam năm 1961 đồng chí Lê Duẩn, nguyên Bí thư thứ nhất Ban chấp hành TW Đảng lao động Việt Nam, đồng chí huấn thị: “*Xây dựng Xã hội chủ nghĩa phải có tính toán, phải có kiểm tra, ăn bao nhiêu, dùng bao nhiêu, sản xuất như thế nào, tình hình quản lý ra sao; đều phải nắm vững, nếu không có khoa học thống kê thì chúng ta không làm nổi*”. Tại Hội nghị Tổng kết công tác thống kê năm 1966 Nguyên Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã tới dự cũng huấn thị: “*Số liệu thống kê không phải là con số chết. Mỗi con số*

*thống kê đều có ý nghĩa của nó, phải làm sao lúc nhìn con số người ta thấy được cái gì, hiểu được con số muốn đạt cái gì. Nói như thế không phải muốn chứng minh cái gì bắt con số phải theo thế, như có người nói “Thống kê muốn con số nói như thế nào cũng được”. Đối với chúng ta con số có ý nghĩa khách quan, khoa học. Nó phải phản ánh sự thật, phải chứng minh ta làm tốt ở chỗ nào, không tốt ở chỗ nào”... Thư của đồng chí Đỗ Mười Nguyên Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam (khóa VII) gửi cán bộ, nhân viên ngành Thống kê cả nước nhân kỷ niệm 50 năm ngày truyền thống của ngành (06/5/1946 – 06/5/1996) đồng chí đã nhấn mạnh: “*Mong các đồng chí phát huy những kết quả đã đạt được, tiếp tục phấn đấu vươn lên đảm bảo cung cấp thông tin khách quan, đầy đủ, kịp thời với độ tin cậy cao*”.*

Nguyên Thủ tướng Phan Văn Khải phát biểu tại Hội nghị triển khai công tác ngành Thống kê năm 2003 cũng khẳng định: “*Công tác thống kê là cơ sở quan trọng để đánh giá, phân tích và dự báo xu hướng phát triển kinh tế - xã hội của cả nước cũng như từng ngành, từng địa bàn, góp phần quan trọng vào công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, của các cơ quan Trung ương và địa phương. Nhiều tài liệu thống kê được công bố và xuất bản đã đáp ứng được nhu cầu thông tin của xã hội*”.

Nhận thức về công tác Thống kê và vai trò các Thông tin Thống kê trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành Thống kê, ngay từ khi mới thành lập ngành (1946 - 1954) Nha Thống

* Nguyên Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Quảng Trị

kê Việt Nam đã tích cực khai thác thông tin về sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, về tiểu thương, đời sống, giá cả, xuất nhập khẩu hàng hóa giữa hai vùng tự do và vùng địch tạm chiếm... Ngành Thống kê đã làm báo cáo tình hình, kinh tế hàng hóa của từng miền và toàn quốc, các báo cáo phân tích kinh tế tổng hợp phục vụ các kỳ họp của Trung ương Đảng - Chính phủ, phục vụ kháng chiến - kiến quốc của đất nước và các vùng, các địa phương.

Sau hoà bình lập lại ở Miền Bắc (thời kỳ 1955-1975) các báo thống kê đã nâng cao được một bước, phản ánh được quá trình công nghiệp hoá, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho CNXH thể hiện qua các báo cáo tổng hợp và phân tích chuyên ngành. Thời kỳ này bằng các số liệu đã thu thập được Tổng cục Thống kê và các Chi cục Thống kê địa phương đã phân tích đánh giá và phản ánh quá trình củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Thực hiện cuộc vận động “3 xây, 3 chống” và cải tiến quản lý HTX, cải tiến xí nghiệp nói riêng và quản lý kinh tế nói chung trong các khâu sản xuất, lưu thông, phân phối quản lý thị trường, giá cả.

Thời kỳ 1976 - 1986, các báo cáo thống kê - thông tin kinh tế - xã hội đã tập trung đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch Nhà nước của toàn bộ nền kinh tế quốc dân, của từng ngành kinh tế và của từng địa phương. Trong thời kỳ này, ngành Thống kê từ Tổng cục đến các Chi cục Thống kê các tỉnh trong toàn quốc đã chú ý biên soạn các báo cáo phân tích tổng hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, làm rõ các mặt cần đổi chủ yếu của nền kinh tế như: Tổng sản phẩm xã hội, thu nhập quốc dân; thu chi tiền tệ dân cư; cân đối lao động vật tư, cân đối tài chính tổng hợp và cân đối liên ngành.

Bước vào thời kỳ đổi mới từ năm 1987 đến nay, yêu cầu các sản phẩm thông tin thống kê trong điều kiện quản lý nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa đã đặt ra cho ngành Thống kê phải đổi mới toàn diện cả về nội dung và hình thức, đa dạng hoá chủng loại sản phẩm thông tin thống kê nhằm cung cấp kịp thời thông tin kinh tế - xã hội, đầy đủ về chỉ tiêu, toàn diện về phạm vi, tin cậy

về số liệu để phục vụ tốt yêu cầu của Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, cũng như nhu cầu sử dụng thông tin của các đối tượng khác, đưa thống kê Việt Nam đạt trình độ thống kê tiên tiến của các nước trong khu vực và phù hợp với thống kê quốc tế, góp phần tích cực vào việc thực hiện lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước.

Những báo cáo, những ấn phẩm thống kê trong các giai đoạn lịch sử thăng trầm của đất nước và thay đổi mô hình tổ chức - nhập tách của ngành Thống kê đều được khẳng định đó là những con số biết nói, những linh hồn của các báo cáo kinh tế - xã hội cả nước, vùng - miền và từng địa phương. Đã phác hoạ khá đầy đủ bức tranh kinh tế, văn hoá, xã hội của đất nước ta trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mĩ xâm lược và sau 10 năm thống nhất nước nhà, khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng CNXH trên phạm vi cả nước và sau 25 năm đổi mới đất nước đến nay.

Với chức năng tiên đoán và dự báo thông tin của khoa học thống kê, kinh tế xã hội thường được phản ánh bằng việc đo, đếm, ghi nhận, tính toán, phân tích thông qua hệ thống các chỉ tiêu thống kê, diễn ra trong quá trình tái sản xuất mở rộng, trong những điều kiện thời gian, không gian cụ thể. Người làm công tác thống kê là phải phản ánh các hoạt động đời sống, kinh tế - xã hội từ các thông tin định lượng và thông tin định tính để tìm hiểu quy luật của hiện tượng kinh tế phát sinh, phát triển trong không gian và thời gian theo từng chu kỳ quản lý kinh tế - xã hội. Tức là phải giải đáp cho được tình hình hiện tượng kinh tế - xã hội diễn ra trong chu kỳ đó như thế nào? phát triển nhanh hay chậm... Giải đáp cho những câu hỏi đó chính là nhận định, đánh giá tình hình. Vì sao tình hình lại diễn ra như thế, tức là phân tích nguyên nhân của tình hình. Làm thế nào để giải quyết tình hình hiện tượng diễn biến đó đối với hiện tại và tương lai? Tức là tri thức trí tuệ của cán bộ thống kê đã đề xuất phương hướng, giải pháp thực hiện. Nếu không có phản ánh chính xác, kịp thời, đầy đủ thông tin kinh tế - xã hội thì cũng không có thông tin để lựa chọn

phương án phát triển kinh tế - xã hội tối ưu (tri thức, trí tuệ của con người). Và ngược lại, nếu không có tri thức, trí tuệ của quá trình quản lý thì cũng không có phản ánh thông tin tri thức trí tuệ tích cực.

Vì lẽ đó, thông tin bao giờ cũng gắn với mục đích nghiên cứu: thông tin cho ai? Thông tin để làm gì? Thông tin kinh tế - xã hội bao giờ cũng gắn với hoạt động sản xuất trí tuệ của con người, nó không chỉ là công cụ quản lý, phản ánh cái đã có sẵn bằng các phương pháp chuyên môn khoa học Thống kê mà còn tiên đoán dự báo tình hình diễn biến của hiện tượng kinh tế - xã hội trong tương lai. Chính sự tiên đoán dự báo thống kê đó là một trong những đặc điểm quan trọng của thông tin kinh tế - xã hội đối với quản lý để thúc đẩy nền kinh tế phát triển.

Thông tin Thống kê kinh tế - xã hội đảm bảo độ tin cậy cao có sức thuyết phục lớn cho người dùng tin, lựa chọn những thông tin đắt nhất để phục vụ cho việc giải quyết những nhiệm vụ quản lý đã đặt ra. Thông tin đó được lượng hoá nhiều hay ít, nhanh hay chậm, độ tin cậy cao hay thấp, phụ thuộc vào sự phát triển công nghệ thông tin - hệ thống vi xử lý (một loạt công cụ, phương tiện của các quá trình thông tin từ khâu thu thập, chỉnh lý, tổng hợp phân tích, đến việc hệ thống hoá thông tin thuộc đối tượng nghiên cứu).

Hoạt động thống kê và vai trò của thông tin thống kê - sự tác động của công tác thống kê, thông tin kinh tế - xã hội không chỉ đơn thuần là tri thức ghi nhận trong ý thức của người quản lý mà còn tri thức đem lại những thay đổi, trong ý thức của người dùng tin.

Những nội dung trên đây đặt ra cho các nhà lãnh đạo, quản lý và cơ quan Thống kê các cấp từ Trung ương đến địa phương đã từng bước nâng cao chất lượng thông tin Thống kê, ngay từ những năm đầu thế kỷ XXI, Tổng cục Thống kê và Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã tập trung nghiên cứu cải tiến đồng bộ hoạt động Thống kê từ khâu thu thập, xử lý, tổng hợp số liệu, trong đó đã đặc biệt chú ý đổi mới toàn diện công tác, tổ chức công tác, phương pháp, chế độ, phổ biến thông tin và phân tích Thống kê. Các sản phẩm

quan trọng của Ngành Thống kê bao gồm Niên giám Thống kê, kết quả các cuộc Tổng điều tra, các ấn phẩm, số liệu nhiều năm với các báo cáo phân tích dự báo Thống kê... đã được biên soạn xuất bản kịp thời đáp ứng tốt hơn yêu cầu thông tin của các cơ quan Đảng và Nhà nước ở Trung ương, các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương nghiên cứu, hoạch định chính sách, từng bước phù hợp với yêu cầu của xu thế hội nhập và so sánh Quốc tế. Tuy nhiên cũng còn một số tồn tại hạn chế về công tác tổ chức bộ máy Thống kê các cấp hiện nay chưa đảm bảo tính khách quan, tính độc lập của mô hình - tổ chức - thực hiện hoạt động công tác Thống kê. Do đó các cơ quan chức năng, các nhà chức trách có thẩm quyền cần suy ngẫm cải cách hành chính, xây dựng mô hình ngành Thống kê Việt Nam hợp lý, ngang tầm có vị thế, cơ chế như với các Bộ, ngành ở Trung ương và ngang tầm với nhu cầu đáp ứng thông tin Thống kê kinh tế - xã hội trong công cuộc đổi mới đất nước và phù hợp với thông lệ Thống kê quốc tế, góp phần tích cực vào việc thực hiện lộ trình hội nhập kinh tế của đất nước. Có như vậy, mới đáp ứng được các giải pháp ra quyết định thực hiện quyết định quản lý Nhà nước hiện nay./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lịch sử ngành Thống kê Việt Nam (1946 – 2006)
2. Lịch sử ngành Thống kê tỉnh Quảng Trị (1946 – 2006)
3. Luật Thống kê Việt Nam do Quốc hội Khóa XII quy định theo Khoản I Điều 3.
4. Theo Báo Quảng Trị số ra ngày 30/5/1991
5. Tạp chí Thống kê số 01/1961 và Tạp chí Con số và Sự kiện Tổng cục Thống kê số 1 + 2 – 1996, số 4 – 2003, số 3 – 2004, số 4 – 2006, số 01 – 2009.
6. Đặc san số đặc biệt của Cục Thống kê Tỉnh Quảng Trị xuất bản tháng 2/2001
7. Những văn kiện pháp quy của ngành Thống kê Việt Nam từ năm 1960 – 1975 tập I đến VI và các văn kiện từ năm 2001 – 2003.
8. Tài liệu tham khảo trả lời Cuộc thi tìm hiểu ngành Thống kê Việt Nam 65 năm xây dựng và phát triển (1946 – 2006)